

Triển khai thực hiện chuẩn mực kiểm toán trong các công ty kiểm toán Việt Nam thực trạng và giải pháp

II TS. GIANG THỊ XUYẾN

Chuẩn mực kiểm toán (CMKT) là quy định về các nguyên tắc, thủ tục cơ bản và hướng dẫn thể thức áp dụng các nguyên tắc và thủ tục cơ bản trong quá trình kiểm toán. Việc tuân thủ CMKT chính là việc thực hiện đầy đủ, đúng đắn các nguyên tắc và thủ tục cơ bản của kiểm toán trong quá trình thực hiện cuộc kiểm toán. Cuộc kiểm toán chỉ thực sự đạt chất lượng và hiệu quả khi kiểm toán viên (KTV) và các tổ chức kiểm toán hiểu rõ và tuân thủ đúng các CMKT. Do vậy, khi CMKT được ban hành, cần thiết phải được triển khai đào tạo, tập huấn CMKT đồng thời tổ chức bổ sung, sửa đổi qui trình, thủ tục kiểm toán theo hướng phù hợp CMKT để đảm bảo và nâng cao chất lượng, hiệu quả của cuộc kiểm toán, hoàn thành trách nhiệm đối với người sử dụng kết quả kiểm toán.

Vấn đề đặt ra là: Cần triển khai thực hiện CMKT ra sao để đạt được kết quả mong muốn?

Hệ thống CMKT Việt Nam đã được ban hành khá nhanh chóng và đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kiểm toán Việt Nam phát triển và hội nhập. Điều đó thể hiện sự quan tâm, sự nỗ lực và quyết tâm cao của Bộ Tài chính, Ban soạn thảo CMKT và các bên hữu quan đối với việc soạn thảo và ban hành CMKT. Song CMKT chỉ thực sự phát huy tác dụng khi được triển khai đào tạo, tập huấn, tuân thủ đầy đủ và đúng đắn. Đây là vấn đề quan trọng, đòi hỏi sự quan tâm đúng mức của tất cả các

bên có liên quan, mà trước hết là các công ty kiểm toán.

Đa phần các công ty kiểm toán Việt Nam, nhất là các công ty kiểm toán có quy mô lớn đã nhận thức được tầm quan trọng của hệ thống CMKT đối với việc đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ KTV, coi CMKT là cơ sở cho việc đào tạo, huấn luyện KTV. Khi các CMKT được công bố, các công ty kiểm toán đã gửi KTV tham gia các lớp tập huấn CMKT do Bộ Tài chính, Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam tổ chức. Ngoài ra các công ty kiểm toán cũng tự tổ chức tập huấn về CMKT cho KTV hay mời chuyên gia trong ban soạn thảo CMKT về tập huấn... Tuy nhiên, còn không ít các công ty kiểm toán chưa thực sự quan tâm triển khai các CMKT đã được ban hành. Về việc tuân thủ CMKT cũng có sự khác biệt đáng kể. Các công ty kiểm toán lớn thường tuân thủ CMKT đầy đủ hơn so với các công ty kiểm toán vừa và nhỏ. Tuy nhiên, ngay cả các công ty kiểm toán có quy mô lớn cũng còn hiện tượng không tuân thủ đầy đủ hệ thống CMKT Việt Nam. Thực trạng này đã khiến cho việc phát huy tác dụng của hệ thống CMKT còn hạn chế, dẫn đến chất lượng và hiệu quả của các cuộc kiểm toán tuy đã được nâng lên nhưng chưa thực sự được như mong đợi. Qua đó có thể nói, không ít công ty kiểm toán chưa hoàn thành trách nhiệm đối với người sử dụng kết quả kiểm toán.

Trong nền kinh tế phát triển và

hội nhập, đặc biệt là sự bùng nổ của thị trường chứng khoán và nguy cơ khủng hoảng kinh tế như hiện nay, việc không đảm bảo chất lượng kiểm toán sẽ dẫn đến nguy cơ rủi ro lớn đối với cá nhân sử dụng kết quả kiểm toán và các công ty kiểm toán. Khi hiểu biết của người sử dụng kết quả kiểm toán được nâng lên, họ sẽ tin cậy hơn đối với đối tác có BCTC đã được kiểm toán bởi KTV và công ty kiểm toán có uy tín, cung cấp dịch vụ có chất lượng cao. Nếu các công ty kiểm toán không chú ý thích đáng đến việc đảm bảo và nâng cao chất lượng và uy tín (mà sự biểu hiện trước hết là việc tuân thủ các CMKT) thì thị



trường chắc chắn sẽ bị co hẹp hoặc có nguy cơ bị mất khách hàng lớn. Thực tế những năm gần đây không ít trường hợp các đơn vị đã phải mời kiểm toán lại Báo cáo tài chính vì kết quả kiểm toán không đạt nhu mong đợi của nhà quản lý đơn vị và các đối tác của đơn vị được kiểm toán.

Chẳng hạn như hiện tượng KTV không tích cực trong quá trình thực hiện cuộc kiểm toán nên đã không có biện pháp khắc phục hạn chế phạm vi kiểm toán bằng các thủ tục kiểm toán thay thế dẫn đến việc đưa ra báo cáo kiểm toán dạng "Ngoại trừ", khiến cho đơn vị khách hàng phải mời công ty kiểm toán khác thực hiện kiểm toán lại báo cáo tài chính. Hơn

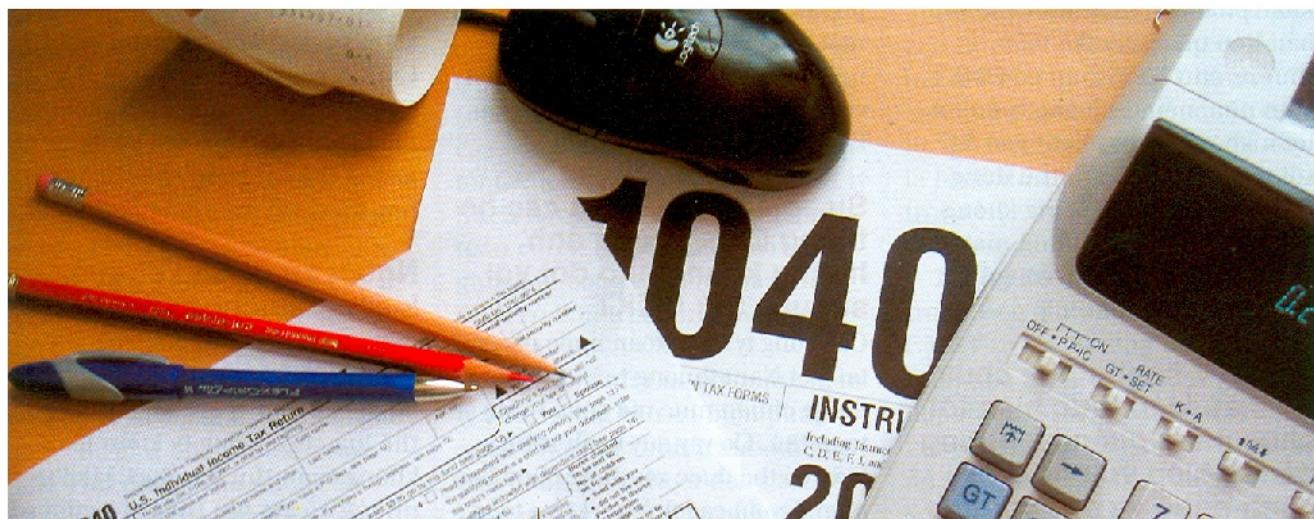
Sở dĩ còn khá nhiều công ty kiểm toán không tuân thủ đầy đủ CMKT là do các nguyên nhân cơ bản sau:

Hệ thống luật pháp liên quan tới hoạt động kinh doanh dịch vụ kiểm toán của Việt Nam chưa dày đủ và đồng bộ

Luật Kiểm toán độc lập là văn bản pháp lý cao nhất chưa được ban hành. Nhà nước chưa thực hiện đầy đủ các biện pháp quản lý và chưa thực hiện tốt quy chế về kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán. Hệ thống CMKT đã được ban hành nhưng chưa có văn bản hướng dẫn thống nhất về quy trình nghiệp vụ cũng như

Bản thân kiểm toán viên chưa nhận thức đầy đủ về sự cần thiết của CMKT, chưa thực sự quan tâm đến CMKT

Hệ thống CMKT chỉ thực sự đi vào thực tiễn hoạt động kiểm toán khi chính bản thân KTV quan tâm nghiên cứu và tuân thủ chúng trong quá trình thực hiện công việc kiểm toán. Thực tế hiện nay còn không ít KTV chỉ thực hiện các qui định trong qui trình kiểm toán mà không quan tâm đến việc qui trình kiểm toán của công ty đã được bổ sung, sửa đổi theo hướng áp dụng đầy đủ các qui định trong hệ thống CMKT hay chưa. Thậm chí các KTV lâu năm trong nghề chỉ thực hiện các



nữa, đã có trường hợp người sử dụng kết quả kiểm toán không tin tưởng vào kết quả kiểm toán.

Chẳng hạn nhu trường hợp cán bộ tín dụng ngân hàng đã phải tự kiểm tra lại các số liệu trên Báo cáo tài chính của khách hàng vì không tin cậy vào kết quả kiểm toán. Trong trường hợp xảy ra rủi ro, người sử dụng kết quả kiểm toán có thể sẽ kiện các công ty kiểm toán. Khi tranh chấp xảy ra, nếu KTV và công ty kiểm toán không tuân thủ đúng CMKT (thậm chí chỉ là không tuân thủ một phần CMKT) sẽ khó tránh khỏi bị xử lý bồi thường cho khách hàng hoặc bị xử lý theo quy định pháp lý hiện hành.

chưa hướng dẫn cụ thể về lộ trình thực hiện CMKT, chưa có cơ chế rõ ràng đối với việc tuân thủ CMKT. Những công ty kiểm toán chưa tuân thủ đầy đủ cũng chưa bị nhắc nhở hay xử lý... Điều đó đã dẫn đến CMKT chưa thực sự đi vào cuộc sống. Mặt khác, hệ thống CMKT chưa được hoàn toàn phù hợp với thực tiễn hoạt động kiểm toán Việt Nam do những thành viên trong ban soạn thảo CMKT có thể chưa có nhiều kinh nghiệm về hành nghề kiểm toán nên việc đưa ra những thủ tục về kiểm toán còn những hạn chế nhất định. Điều đó cũng gây khó khăn cho các công ty kiểm toán trong việc tuân thủ các CMKT.

thủ tục kiểm toán theo kinh nghiệm nên có thể qui trình kiểm toán đã được bổ sung, sửa đổi theo hướng phù hợp CMKT nhưng lại không thực hiện đầy đủ các bước công việc này... Thông qua các kỳ thi KTV do Bộ Tài chính tổ chức những năm gần đây cho thấy còn khá nhiều thí sinh dự thi không làm đúng các nội dung liên quan đến CMKT. Trong số đó chắc chắn có cả những thí sinh đang làm việc trong các công ty kiểm toán và đã từng tham gia vào các cuộc kiểm toán. Đây là một ví dụ minh chứng cho việc có không ít người thực hiện công việc kiểm toán chưa thực sự quan tâm tìm hiểu



về nội dung của các CMKT. Một ví dụ khác là qua báo cáo kết quả kiểm tra chất lượng kiểm toán độc lập hàng năm trong mấy năm gần đây đều đưa ra kết luận về sự không tuân thủ đầy đủ, đúng đắn các CMKT trong quá trình thực hiện công việc kiểm toán thực tế của KTV và các công ty kiểm toán được chọn kiểm tra.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến việc KTV chưa tìm hiểu đầy đủ nội dung các CMKT như: Khối lượng và cường độ công việc kiểm toán nhiều trong khi quy thời gian hạn hẹp; KTV mới vào nghề thường có nhiều mục tiêu cần phải thực hiện như rèn luyện kỹ năng ngoại ngữ, tin học..., và thường có rất nhiều thông tin khác phải cập nhật như các văn bản liên quan đến kế toán, thuế..., chủ không chỉ có CMKT. Hơn nữa, nếu các công ty kiểm toán không yêu cầu gắt gao đối với việc hiểu và tuân thủ đúng CMKT thì các KTV cũng không mấy quan tâm tới chúng mà dành quy thời gian cho các công việc khác cấp bách hơn.

Hội KTV hành nghề chưa đủ điều kiện thực hiện tốt chức năng quản lý, hướng dẫn nghiệp vụ cho KTV hành nghề và các công ty kiểm toán

Ngay sau khi được thành lập, Hội KTV hành nghề đã nhanh chóng ổn định và đi vào hoạt động, đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, do mới thành lập, số lượng người chuyên trách mỏng trong khi số lượng KTV và các công ty kiểm toán nhiều và cũng không ít công ty chưa thực sự quan tâm, tự nguyện tham gia hỗ trợ các hoạt động quản lý và hướng dẫn nghiệp vụ của Hội nên Hội cũng gặp khó khăn nhất định đối với những vấn đề liên quan đến quản lý và hướng dẫn nghiệp vụ kiểm toán cho KTV hành nghề và các công ty kiểm toán nói chung, hướng dẫn và kiểm tra việc tuân thủ CMKT nói riêng.

Các công ty kiểm toán chưa nhận thức đầy đủ về tác dụng của CMKT cũng như trách nhiệm đối với việc thực hiện CMKT

Hệ thống CMKT đã ban hành chỉ thực sự được tuân thủ khi chính các công ty kiểm toán thấy rõ được sự cần thiết và trách nhiệm của việc tuân thủ chúng trong quá trình hoạt động của mình. Bên cạnh việc triển khai đào tạo CMKT cho KTV, các công ty kiểm toán cần phải **hiện thực hóa** các chuẩn mực này trong chiến lược hoạt động, chương trình và thủ tục kiểm toán cho phù hợp. Thực tế hiện nay còn không ít các công ty kiểm toán “thờ ơ” với hệ thống CMKT, do vậy chưa xác định được phạm vi và lộ trình tuân thủ CMKT một cách rõ ràng. Đây chính là nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến việc các KTV và công ty kiểm toán không tuân thủ các CMKT.

Sự “giao thoa” giữa các hệ thống CMKT cũng ảnh hưởng không nhỏ đối với sự tuân thủ CMKT

Các công ty kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam thường tuân thủ hệ thống chuẩn mực mà công ty mẹ tuân thủ. Do vậy quy trình kiểm toán có thể được xây dựng chưa bao hàm đầy đủ các thủ tục kiểm toán

theo hệ thống CMKT Việt Nam (tuy nhiên có những thủ tục trong quy trình kiểm toán lại nằm ngoài quy định của CMKT Việt Nam).

Sự cạnh tranh kinh doanh gay gắt giữa các công ty kiểm toán

Sự cạnh tranh kinh doanh giữa các công ty kiểm toán ngày càng gay gắt và còn mang tính cục bộ, trong khi đó luật cạnh tranh vẫn chưa thực sự đi vào cuộc sống và cũng chưa thực sự xảy ra những tranh chấp đáng kể giữa người sử dụng kết quả kiểm toán với các công ty kiểm toán, dẫn đến một số công ty kiểm toán tuy tiện cát giảm giá phí kiểm toán nên giảm chất lượng dịch vụ kiểm toán. Thực trạng đó chắc chắn dẫn đến việc các công ty kiểm toán không tuân thủ đầy đủ CMKT, vì nếu tuân thủ đầy đủ CMKT thì phải thực hiện mọi thủ tục kiểm toán theo quy định, không thể cát giảm chi phí để ký hợp đồng với mức giá phí thấp.

Người sử dụng kết quả kiểm toán chưa thực sự chú ý đến chất lượng dịch vụ kiểm toán

Sở dĩ các đơn vị khách hàng có thể lựa chọn công ty kiểm toán không tuân thủ đầy đủ CMKT nhưng có giá phí thấp vì người sử

dung kết quả kiểm toán bên ngoài (trong công chúng) chưa thực sự chú ý đến giá trị và chất lượng của dịch vụ kiểm toán, chẳng hạn họ có thể mua chứng khoán của công ty cổ phần nào đó mà không cần biết BCTC của công ty cổ phần đó do ai kiểm toán, hoặc ngân hàng có thể cho 1 doanh nghiệp vay vốn mà không cần chú ý BCTC của doanh nghiệp đó có được kiểm toán không? Hay ai kiểm toán BCTC của họ?... Đây là nguyên nhân dẫn đến việc các công ty kiểm toán không tuân thủ CMKT mà vẫn ký được hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC.

Như vậy, có nhiều nguyên nhân dẫn đến các công ty kiểm toán có thể không tuân thủ đầy đủ CMKT. Điều đó chắc chắn sẽ dẫn đến hậu quả đáng tiếc đối với cả các công ty kiểm toán, người sử dụng kết quả kiểm toán cũng như toàn bộ nền kinh tế, đặc biệt trong điều kiện mở cửa thị trường dịch vụ kế toán, kiểm toán hiện nay. Do vậy, cần thực hiện các giải pháp nhằm thúc đẩy việc tuân thủ CMKT trong hoạt động của các công ty kiểm toán. Theo chúng tôi, trước mắt có thể thực hiện các giải pháp cơ bản sau:

» Thủ nhất: Nhà nước cần nhanh chóng xây dựng và ban hành Luật Kiểm toán độc lập để phân định rõ trách nhiệm của các bên liên quan đến hoạt động kiểm toán, có biện pháp thúc đẩy việc thực hiện quy chế về kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán và thực hiện các biện pháp quản lý hoạt động kiểm toán. Nhanh chóng bổ sung và sửa đổi hệ thống CMKT Việt Nam cho phù hợp với sự thay đổi của CMKT quốc tế và đặc điểm nền kinh tế thị trường và thực tế hoạt động kiểm toán độc lập ở Việt Nam. Soạn thảo và ban hành các văn bản hướng dẫn thống nhất về quy trình nghiệp vụ kiểm toán trong điều kiện áp dụng hệ thống CMKT, hướng dẫn cụ thể về lộ trình thực hiện đối với từng CMKT...

» Thủ hai: Cần phân định rõ trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan quản lý Nhà nước và Hội nghề nghiệp trong việc quản lý và hướng dẫn hoạt động kiểm toán.

» Thủ ba: Cần có văn bản quy định và hướng dẫn cụ thể hơn về việc áp dụng hệ thống CMKT Việt Nam đối với các công ty kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam.

» Thủ tư: Các cơ quan quản lý chức năng và Hiệp hội nghề nghiệp cần tăng cường kiểm tra việc tuân thủ luật pháp và các văn bản pháp lý có liên quan đến hoạt động kiểm toán đối với các công ty kiểm toán. Qua đó đưa ra kết luận cụ thể về mức độ tuân thủ luật pháp và các quy định pháp lý nói chung, hệ thống CMKT nói riêng. Đồng thời có biện pháp khuyến khích các công ty kiểm toán đã tuân thủ tốt (chẳng hạn công bố danh sách các công ty kiểm toán chấp hành tốt CMKT...) và có biện pháp xử lý thích đáng đối với công ty kiểm toán còn vi phạm. Điều đó sẽ giúp các công ty kiểm toán xác định rõ hơn trách nhiệm đối với việc thực hiện CMKT.

» Thủ năm: Các cơ quan quản lý chức năng cần có biện pháp ngăn chặn sự cạnh tranh không cân bằng trong hoạt động kiểm toán độc lập, có biện pháp xử lý phù hợp đối với những công ty kiểm toán đã chấp nhận kiểm

toán với giá phí quá thấp nên đã không tuân thủ CMKT, không đảm bảo chất lượng dịch vụ, ảnh hưởng xấu đến người sử dụng kết quả kiểm toán.

» Thủ sáu: Tăng cường các hoạt động phổ biến kiến thức về kiểm toán độc lập, về giá trị của kết quả kiểm toán, về trách nhiệm của KTV và đơn vị kiểm toán đối với kết quả kiểm toán... trong các trường học, thông qua các lớp bồi dưỡng kiến thức, thông qua các phương tiện truyền thông... nhằm giúp người sử dụng kết quả kiểm toán chú ý hơn đến chất lượng dịch vụ kiểm toán - một yếu tố quan trọng tạo ra động lực thúc đẩy các công ty kiểm toán tuân thủ CMKT.

Việc tuyên truyền, phổ biến và giải thích về các CMKT trên các trang Web của Hội KTV hành nghề như hiện nay nên được tiếp tục phát huy và tăng cường vì đây là hình thức có hiệu quả cao trong việc đưa CMKT đến được với đông đảo người có quan tâm.

» Thủ bảy: Tích cực hơn nữa trong việc giới thiệu nội dung CMKT trong chương trình các môn học kiểm toán được giảng dạy cho sinh viên các hệ đại học chuyên ngành kế toán, kiểm toán để sinh viên tiếp cận từng bước với hệ thống CMKT, tạo tiền đề cho việc nghiên cứu và tuân thủ CMKT của KTV sau này. **KT**